TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HSST
Ngày 26 tháng 02 năm 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Đoàn.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXX-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1975; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X; có vợ: Đỗ Thị Tr; con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 18/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nạm xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ ngày 15/12/2017, tạm giam ngày 14/3/2018. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Thị Tr, sinh năm 1977; trú tại: Thôn B, xã Th, huyện K, tỉnh H. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; trú tại: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1982; trú tại: Xóm 5, xã Th, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/ 2017, Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tuần tra trên địa bàn thôn B, xã T, huyện K, tỉnh H thấy, Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 ở thôn B, xã T, huyện K đang điều khiển xe mô tô BKS 90F9 - 7472 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu Nguyễn Văn M dừng xe để kiểm tra thì phát hiện thu giữ trong túi quần dài bên trái, phía trước của Nguyễn Văn M đang mặc 02 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Nguyễn Văn M khai nhận chất bột màu trắng dạng cục bị thu giữ là ma túy cất giấu, mục đích để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01. Ngoài ra thu giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động Nokia; 01 xe mô tô BKS 90F9 -7472. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn M, không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 221/PC54- MT ngày 17/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT01gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,157gam. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn M khai nhận mua của người đàn ông không quen biết ở cổng Công ty xi măng Bút Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do M không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc điện thoại di động Nokia là tài sản hợp pháp của Mát, không liên quan đến vụ án. Chiếc xe mô tô BKS 90F9 - 7472 được định giá 1.000.000đồng là tài sản hợp pháp của M và vợ là chị Đỗ Thị Tr, sinh năm 1977, chị Trkhông biết M sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSKB ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại thôn B, xã T, huyện K, tỉnh H, Nguyễn Văn M đã cất giữ trái phép 0,157gam Heroine trong túi quần dài bên trái, phía trước mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 thì tại Điều 2 quy định "… và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018…". Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo về đó là chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,157gam Heroine trong túi quần với mục đích để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 18/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nạm xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm của bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm, không nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết ở cổng Công ty xi măng Bút Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do M không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được bàn giao đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng gồm: 01 phong bì niêm phong số 221/PC54-MT, phần kính gửi các phong bì đề "Mẫu vật hoàn trả QT01" là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia là tài sản hợp pháp của bị cáo, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ZALUKA màu đỏ đen, biển số 90F9 - 7472, xe đã qua sử dụng. Qua phiếu tra cứu xe máy vật chứng, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chiếc xe máy đã được Hội đồng định giá tài sản định giá là 1.000.000đồng. Tại phiên tòa và theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Song do chị Đỗ Thị Tr là vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, chị Tr xin được nhận lại chiếc xe để sử dụng nên trả lại cho chị Tr chiếc xe mô tô trên, sau khi chị Tr phải nộp 500.000đồng (Giá trị 1/2 chiếc xe) để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 15 tháng 12 năm 2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại chị Đỗ Thị Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu ZALUKA màu đỏ đen, biển số 90F9-7472 xe đã qua sử dụng. Sau khi chị Tr phải nộp 500.000đồng (Giá trị 1/2 chiếc xe) để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, máy đã qua sử dụng. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 221/PC54-MT, phần kính gửi các phong bì đề "Mẫu vật hoàn trả QT01" của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam. (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 02/02/2018).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có quyền NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt